



**TÀI LIỆU**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC**  
**VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI**  
**NĂM 2017**



MỤC LỤC

THƯ MỜI HỌP.....	1
CHƯƠNG TRÌNH HỌP.....	3
<b>NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 01</b> .....	5
<b>NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 02</b> .....	16
<b>NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 03</b> .....	29
<b>NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 04</b> .....	30
<b>NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 05</b> .....	32
<b>NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 06</b> .....	33
<b>NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 07</b> .....	36

**CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC  
& XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **23** tháng **4** năm **2017**

**THƯ MỜI HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi trân trọng Thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. **Thời gian:** Thứ tư, lúc 7h30', ngày 03 tháng 5 năm 2017
2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi – số 17 Phan Chu Trinh, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
3. **Nội dung đại hội:** Theo chương trình đính kèm
4. **Xác nhận tham dự Đại hội:**

Để việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự (*theo mẫu đính kèm*) gửi đến Công ty qua fax, email hoặc gửi thư chậm nhất lúc 16h00 ngày 02 tháng 5 năm 2017 theo địa chỉ:

- Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi  
số 17 Phan Chu Trinh, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

**5. Tài liệu sử dụng tại Đại hội**

Tài liệu được sử dụng tại Đại hội được Công ty đăng tải trên Website: <http://capnuocqni.com.vn> của Công ty, đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu trước.

**\* Quý cổ đông lưu ý**

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau:
  - Thư mời họp;
  - Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
  - Giấy ủy quyền dự họp (*nếu là người được ủy quyền dự họp*).
- Việc ủy quyền chỉ được thực hiện một lần, người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
- Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả
- Mọi chi tiết liên quan tới Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ
  - Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi



- Điện thoại: 0553.822 693 – FAX 0553. 822 692

## CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

**Thời gian tổ chức:** Thứ Tư, lúc 7h30', ngày 03 tháng 5 năm 2017

**Địa điểm tổ chức:** Hội trường Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi – số 17 Phan Chu Trinh, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón tiếp cổ đông, khách mời</li> <li>- Kiểm tra tư cách cổ đông - đăng ký dự họp</li> <li>- Phát tài liệu dự họp, thẻ biểu quyết</li> </ul>	07h30÷8h00
2	<p><b><u>PHẦN NGHI THỨC:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.</li> <li>- Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.</li> <li>- Giới thiệu và thông qua thành phần Chủ tịch Đoàn, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký Đại hội</li> <li>- Chủ tịch Đoàn thông qua chương trình đại hội và quy chế Đại hội</li> </ul>	8h00÷08h15
3	<p><b><u>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</u></b></p> <p>Trình bày các nội dung trình đề Đại hội thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2016 và Kế hoạch năm 2017.</li> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và Kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty.</li> <li>- Báo cáo hoạt động của BKS và trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017.</li> <li>- Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2016 và dự kiến năm 2017.</li> <li>- Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2016 và dự kiến năm 2017.</li> <li>- Và một số nội dung khác.</li> </ul>	08h15÷10h30
4	Cuộc họp thảo luận	10h30÷10h45
5	Nghỉ giải lao	10h45÷11h00
6	Đại hội biểu quyết các nội dung trình tại Đại hội	11h00÷11h10
7	Thư ký thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	11h10÷11h15
8	Chủ tọa đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội	11h15÷11h20
9	Bế mạc Đại hội	11h30





**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 01****BÁO CÁO KẾT QUẢ  
HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi (Điều lệ Công ty), Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình, kết quả tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh – Đầu tư XDCB của Công ty trong năm 2016 và trình Đại hội xem xét Quyết định kế hoạch hoạt động trong năm 2017 như sau:

**A . TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG  
SXKD-ĐT XDCB TRONG NĂM 2016****I. Hoạt động của HĐQT năm 2016:****1. Thành phần và cơ cấu của HĐQT:**

Stt	Họ tên	Chức danh
01	Đặng Ngọc Anh	Chủ tịch
02	Lâm Xuân Kính	Thành viên
03	Phạm Thị Lan Anh	Thành viên
04	Nguyễn Đăng Đơ	Thành viên
05	Võ Xuân Vũ	Thành viên

**2. Tình hình triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tổ chức thực hiện:**

Ngay sau khi có Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 HĐQT Công ty đã tổ chức triển khai xây dựng chương trình làm việc, kế hoạch tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được đại hội biểu quyết thông qua và theo Quy định của pháp luật; một số nội dung chủ yếu được liệt kê như sau:

- Quyết định giao các chỉ tiêu Kế hoạch về SXKD – Đầu tư XDCB - Tài chính;
- Thẩm định và giao kế hoạch Lao động – đơn giá tiền lương;
- Thẩm định và phê duyệt các báo cáo về ĐTXDCB thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Triển khai, lựa chọn Tư vấn lập phương án phát hành cổ phần tăng vốn Điều lệ của Công ty từ 55 tỉ lên 200tỉ đồng; lập và xây dựng tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư; tổ chức lựa chọn nhà đầu tư chiến lược.
- Tổ chức chi trả cổ tức năm 2015 cho các cổ đông;
- Lập thủ tục đăng ký Công ty trở thành Công ty Đại chúng theo quy định của Luật chứng khoán, đăng ký lưu ký chứng khoán trên Trung tâm lưu ký chứng

khoản của Nhà nước;

- Lựa chọn tư vấn lập Dự án đầu tư XDCB mở rộng Hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi và vùng lân cận (phần mạng lưới đường ống) nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ng.đ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ng.đ và cải tạo các công trình cấp nước hiện có.

- Tổ chức thương thảo, ký cam kết bao tiêu toàn bộ lượng nước sạch do Công ty cổ phần Hoàng Thịnh Đạt sản xuất và bán qua đồng hồ tổng cho Công ty.

- Chỉ đạo Ban giám đốc Công ty lựa chọn tư vấn xây dựng thang, bảng lương mới cho người lao động và cán bộ quản lý Công ty theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty đã liên tục tổ chức các cuộc họp theo định kỳ và bất thường để kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướn mức nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các kế hoạch công việc đã ra.

Các thành viên HĐQT trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn được qui định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Phân công của Chủ tịch theo nhiệm kỳ. Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT; tích cực thảo luận, góp ý, đánh giá và biểu quyết đồng thuận cao các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Nhờ đó tạo điều kiện thuận lợi cho điều hành của Ban giám đốc Công ty.

## **II. KẾT QUẢ SXKD – ĐẦU TƯ XDCB – TÀI CHÍNH NĂM 2016**

*(Trên cơ sở báo cáo của Giám đốc Công ty kèm theo Quyết toán tài chính năm 2016 đã được kiểm toán)*

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua và tại QĐ số 17/QĐ-HĐQT, ngày 28/4/2016 của HĐQT Công ty V/v giao các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD–Đầu tư XDCB–Tài chính năm 2016. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đã được HĐQT và các cấp lãnh đạo của các địa phương, của tỉnh quan tâm tạo điều kiện và giải quyết kịp thời những vướng mắc và phát sinh, bên cạnh đó cũng có những vướng mắc giải quyết kéo dài.

Hoạt động SXKD trong năm 2016 có những khó khăn, công tác di dời, lắp mới để thay thế các tuyến ống cấp nước phục vụ mở rộng đường giao thông, chỉnh trang nâng cấp đô thị thành phố Quảng Ngãi và các thị trấn huyện v.v... đã gây không ít khó khăn cho Công ty.

Công tác sản xuất, tiêu thụ nước sạch luôn được duy trì, Công tác đấu thầu, nhận thầu thi công xây lắp được các Chủ đầu tư tín nhiệm giao thực hiện nhiều hạng mục thi công hệ thống cấp nước trên địa bàn. Vì vậy Công ty đã duy trì được tổng doanh thu, mạng lại hiệu quả cao về mọi mặt, cụ thể như sau:

### **1. Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện**

#### **a) Thuận lợi:**

- Sản xuất và giá nước sạch được ổn định, doanh thu tăng hơn so với năm trước.
- Được UBND tỉnh quan tâm cho vay lãi xuất thấp, giải ngân đợt 2 thi công HTCN cho thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa.
- Nhu cầu dùng nước ngày càng tăng, thị trường ngày càng được mở rộng.

#### **b) Khó khăn:**

- Nguồn nước khai thác còn hạn chế, nhất là vào mùa khô, trong khi nhu cầu



nước vào mùa khô lại tăng. Thủ tục xin cấp đất mở rộng giếng khu vực đầu cầu Trà khúc gặp nhiều khó khăn, kéo dài.

- Mạng lưới đường ống không đồng bộ, đầu tư qua nhiều năm, thất thoát và hư hỏng ngày càng gia tăng.

- Do nhu cầu mở rộng giao thông, nâng cấp và chỉnh trang đô thị, yêu cầu di dời, lắp mới tuyến ống để thay thế tuyến ống cũ nhưng không được đền bù đã làm phát sinh chi phí cho doanh nghiệp.

- Các nhà đầu tư Khu công nghiệp, hạ tầng v.v... tự đầu tư mạng lưới đường ống cấp nước bên trong, thiết kế và vật tư không đảm bảo đã làm ảnh hưởng cục bộ đến chất lượng nước, ảnh hưởng đến uy tín của Công ty. Nhận bàn giao quản lý vận hành, Công ty phải gánh chịu thêm chi phí để khắc phục những tồn tại.

- Dự án nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ngđ triển khai chậm, vì chờ thủ tục phát hành thêm cổ phần tăng vốn để đầu tư.

- Nhu cầu về vốn để đầu tư mở rộng tuyến ống dịch vụ hàng năm tăng cao, khả năng doanh nghiệp không đáp ứng được, phải đi vay từ nhiều nguồn khác nhau.

## 2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được:

### a) Các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2015	NĂM 2016			SO CÙNG KỲ (%)
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	ĐẠT (%)	
<b>A- Về sản xuất kinh doanh:</b>						
1- Số đầu nối (đồng hồ) (TP-2.088; BS-57, ĐP-44, MĐ-12)	Vị trí	1.600	1.000	2.201	220,1	138,06
Tổng số đầu nối toàn C.ty đến 31/12/2016	Vị trí	24.200		26.401	109,09	9,1
2- Sản lượng sản phẩm nước sạch						
a/ Sản lượng sản xuất	m3	9.317.544	.317.544	9.549.060	102,48	2,48
b/ Tỷ lệ thất thoát	%	23,3	21,3	20,3	Giảm 1,0%	
c/ Sản lượng nước tiêu thụ	m3	7.144.902	7.330.000	7.609.115	103,81	6,50
3- Doanh thu xây lắp	Triệu đồng	19.600	15.000	19.000	126,67	6,94

**b) Kết quả tài chính**

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2015	NĂM 2016			SO CÙNG KỲ (%)
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	ĐẠT (%)	
1- Tổng doanh thu, trong đó:	Tr.đồng	66.410	67.000	72.001	107,46	108,41
1.1-Doanh thu xây lắp	Tr.đồng	19.600	15.000	19.325	126,67	98,59
1.2-Doanh thu nước sạch	Tr.đồng	46.810	52.000	52.087	100,16	111,27
1.3-Doanh thu khác	Tr.đồng			080		
2- Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.085	6.500	7.656	117,78	76
3-Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đồng	6,70	6,80	6,90	101,47	102,98
4- Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,65	6,00	8,49	141,5	98,15
5- Mức cổ tức/1 cổ phần	Đồng	865	600	849/CP		

**c) Về kinh doanh nước sạch:**

- Khai thác và cung cấp nước sạch đáp ứng theo nhu cầu của các khách hàng hiện có. Thường xuyên duy trì áp lực trên mạng lưới ổn định, trừ những trường hợp giờ cao điểm do thiếu nguồn. Một số trường hợp phải ngừng cấp nước do yếu tố khách quan như: sự cố điện lưới, sự cố do việc cải tạo, nâng cấp, phục vụ chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi và các thị trấn làm bể đường ống.

- Công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện đo kiểm đồng hồ đo nước định kỳ, phát hiện và xử lý kịp thời những điểm xì bể trên mạng lưới đường ống, theo dõi và vận hành trạm bơm cấp II theo giờ dùng nước và theo mùa v.v.... được quan tâm thường xuyên.

- Quy trình xử lý nước, khử trùng nước sạch trước khi cung cấp đến người tiêu dùng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ dưới sự giám sát của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Quảng Ngãi, các mẫu giám sát hàng tuần, hàng tháng (mức độ giám sát A), hàng năm (mức độ giám sát B), ba năm (mức độ giám sát C).

- Việc súc xả định kỳ trên mạng cấp nước được đưa vào lịch công tác thường xuyên của bộ phận quản lý mạng lưới đường ống, tăng cường công tác theo dõi và kiểm tra được chất lượng nước. Chỉ đạo tăng số lần súc xả đối với tuyến ống trong các Khu dân cư còn ít người sử dụng để giảm nước tù, tuy nhiên vẫn còn một số nơi chưa đảm bảo cần phải khắc phục.

**d) Về công tác thi công xây lắp các công trình cấp nước:**

Trong năm 2016 Công ty tiếp tục thi công và nhận thầu thi công các công trình cấp nước tiêu biểu như: Tuyến ống cấp nước đường D3 KCN VSIP; gói thầu CN-01/16 Khu đô thị HUD; xây dựng HTCN Khu đô thị và dịch vụ - VSIP Quảng Ngãi (phường TQT); Gói thầu 16QN cấp nước Dự án Khu đô thị mới Nam Lê Lợi;



HTCN Khu Mỹ Khánh - KĐT An Phú Sinh; Thi công đợt 1 – Công trình phát triển mạng lưới cấp nước năm 2016; v.v...

Giá trị doanh thu xây lắp trong năm đạt được khoảng 19,325 tỷ đồng (đạt 126,67 % so với kế hoạch).

**e) Về đầu tư phát triển, cải tạo mạng lưới cấp nước:**

**\* Các công trình chính thực hiện trong năm 2016:**

- Công trình phát triển mạng lưới cấp nước năm 2016, ưu tiên cho những vùng khó khăn, những vùng có nguồn nước ngầm bị ô nhiễm theo ý kiến của cử tri và đề nghị của UBND thành phố.

- Thi công Đợt 3 - Hệ thống cấp nước cho thị trấn Sông Vệ và 02 xã Nghĩa Thương và Nghĩa Phương huyện Tư Nghĩa, nguồn vốn: Vay từ Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh Quảng Ngãi.

- Hoàn thiện tuyến ống từ KCN Tịnh Phong đến KCN VSIP Quảng Ngãi.

- Đầu tư tuyến ống đầu dọc đường 2A-KCN VSIP đầu nối cấp nước cho khu vực phía Tây KCN VSIP.

- Đầu tư Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi, CS giai đoạn I: 6.000 m<sup>3</sup>/ngđ.

- Công tác chuẩn bị xây dựng giếng khoan khai thác nước dự phòng đầu nguồn, khu vực đầu cầu Trà Khúc.

- Di tu, bảo dưỡng thường xuyên các công trình cấp nước hiện có, đảm bảo hoạt động liên tục, phục vụ cấp nước 24 giờ trong ngày.

**\* Công tác mở rộng HTCN; Liên doanh đầu tư đang triển khai:**

- Công tác mở rộng HTCN: Phối hợp với Tư vấn WASE lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và TKCS Dự án Mở rộng Hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ngđ) - Phần Mở rộng mạng lưới đường ống và cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có, hồ sơ đã nộp Sở Xây dựng, Công ty đang súc tiến các bước tiếp theo của dự án.

- Công tác Liên doanh đầu tư, mở rộng địa bàn cấp nước:

+ Liên doanh đầu tư giữa 3 Công ty là: Tổng Công ty Vinaseen – Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để xây dựng nhà máy nước công suất 50.000m<sup>3</sup>/ngđ cấp cho khu kinh tế Dung Quất mở rộng.

+ Liên doanh với Công ty QISC đầu tư dự án cấp nước cho KCN VSIP Quảng Ngãi.

**3. Các công tác khác:**

**a) Công tác tổ chức:**

- Thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy lãnh đạo, bổ sung biên chế cho các đơn vị trong công ty khi có yêu cầu, ổn định tổ chức, hoạt động có hiệu quả.

- Phối hợp với Viện Quản lý và phát triển năng lực tổ chức (DOMI) xây dựng thang bảng lương chức danh trong Công ty theo các qui định mới.

**b) Về chăm lo đời sống công nhân viên lao động trong Công ty:**

- Tổ chức Hội nghị Người Lao động, Thỏa ước lao động tập thể và Quy chế Dân chủ được đơn vị triển khai thực hiện theo qui định.



- Đảm bảo đời sống của CBCNV với mức thu nhập bình quân 6,9 triệu đồng/người/tháng (đạt 101,47 % so với kế hoạch).

- Thực hiện tốt chế độ BHXH, BHYT, BHTN và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đạt 100%.

- Tạo điều kiện cho CB.CNV tham gia đầy đủ các lớp học chính trị, chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ công tác.

- Công đoàn và Giám đốc có kế hoạch sử dụng quỹ phúc lợi để thực hiện các chế độ phúc lợi cho công nhân lao động đúng theo thỏa ước lao động tập thể đã ký kết.

- Công tác an toàn, vệ sinh lao động luôn được chú trọng và tăng cường.

### **c) Hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội trong công ty:**

Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn thể chính trị trong công ty hoạt động đúng điều lệ của tổ chức, kết quả trong năm đã được cấp trên công nhận như sau:

- Chi bộ Đảng Công ty: được Đảng uỷ khối doanh nghiệp Tỉnh công nhận là chi bộ đạt “*Trong sạch vững mạnh tiêu biểu*”.

- Công đoàn Công ty hoạt động đạt hiệu quả. Trong năm không có trường hợp tranh chấp lao động nào cần phải giải quyết. Tổ chức tốt các phong trào hoạt động thể dục - thể thao. Kết quả hoạt động năm 2016 được công nhận Công đoàn cơ sở “*Vững mạnh xuất sắc*”.

- Chi đoàn thanh niên tổ chức hoạt động các phong trào thiết thực, phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp, hoạt động đoàn luôn gắn liền với nhiệm vụ SXKD của đơn vị, là nòng cốt tham gia hoạt động các phong trào do Công ty và các ngành tổ chức, được Đoàn thanh niên khối Doanh nghiệp Tỉnh công nhận là Chi đoàn “*Vững mạnh xuất sắc*”.

- Tổ chức nữ công trong Công ty giữ vững hoạt động ổn định, tham gia đầy đủ các phong trào do đoàn thể vận động và tổ chức.

## **III. ĐÁNH GIÁ VÀ NHẬN XÉT TRONG NĂM 2016:**

### **1. Đánh giá chung về kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra:**

Tuy tình hình kinh tế cả nước và tỉnh Quảng Ngãi còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, nhưng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 (theo bảng số liệu so sánh nêu trên) đã đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu theo kế hoạch đề ra. Với số hộ dân được cấp nước là 26.000 hộ.

- Về mặt kinh doanh:

+ Thực hiện đúng các chính sách của Nhà nước về sản xuất theo chuyên ngành

+ Nộp đúng và đủ các loại thuế theo quy định

+ Phối hợp và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài ngành để tăng doanh thu và việc làm cho người lao động.

+ Thực hiện các yêu cầu đột xuất về kinh tế, chính trị của tỉnh

- Về kỹ thuật và chất lượng:

+ Áp dụng đúng tiêu chuẩn và các qui định, nghị định của nhà nước ban hành.

+ Thực hiện theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống của Bộ Y tế về chất lượng nước sạch cung cấp cho khách hàng, công ty đã ký hợp đồng với Trung tâm Y tế

dự phòng hàng năm giám sát, kiểm tra, xét nghiệm theo tuần, tháng, năm.

## **2. Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

Với cơ cấu và số lượng thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và xây dựng chương trình làm việc năm 2016. Theo đó, công tác chuẩn bị, tổ chức, theo dõi kết quả thực hiện các mặt công tác của từng thành viên được thuận lợi.

HĐQT đã tiếp tục thống nhất thông qua và giao cho Ban giám đốc trong việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng về mạng lưới cấp nước, như sửa chữa đường ống lâu năm bị mục, cải tạo nâng cấp hệ thống đường ống nhằm thực hiện chương trình giảm nước thất thoát, thất thu. Theo đó, danh mục các dự án đầu tư do Ban giám đốc trình (điều chỉnh hoặc bổ sung) đều được HĐQT xem xét và thông qua kịp thời theo qui định, đáp ứng tiến độ triển khai theo kế hoạch.

Việc thanh toán cổ tức năm 2015 cho cổ đông theo qui định và Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thực hiện ngay sau kỳ ĐHCĐ thường niên.

Năm 2016, ngoài các quyết định cơ bản định kỳ được thông qua như: kế hoạch SXKD, đơn giá tiền lương, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, kết quả hoạt động hàng quý... thì HĐQT đã kịp thời giải quyết các công việc cấp bách trong thẩm quyền do phát sinh trong quá trình SXKD, chính sách pháp luật của Nhà nước thay đổi thực tế.

Nhìn chung trong năm qua HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình theo điều lệ của Công ty và nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao phó.

## **3. Đánh giá kết quả điều hành hoạt động SXKD của Ban Giám đốc Công ty:**

### **a) Ưu điểm:**

- Được sự quan tâm của HĐQT, các Sở, Ngành và các địa phương trong quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh.

- Sự quan tâm chỉ đạo của Chi bộ Đảng, cùng với sự phối hợp tốt của các tổ chức chính trị, xã hội Công đoàn và Đoàn thanh niên. Đặc biệt là sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBNV trong đơn vị, có tư tưởng ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo điều hành của Ban giám đốc và các phòng ban, đoàn kết quyết tâm và thống nhất thực hiện nhiệm vụ.

- Ban giám đốc đã tổ chức thực hiện theo kế hoạch và chỉ tiêu do Hội đồng quản trị Công ty giao, báo cáo kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện để được điều chỉnh kịp thời. Quá trình thực hiện có sự kiểm tra giám sát, đôn đốc kịp thời nên việc thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh đã hoàn thành kế hoạch được giao.

- Công tác SXKD ổn định, phát triển, thu nhập của người lao động tăng so với năm trước.

- Công tác lãnh đạo và giải quyết các vướng mắc trong quá trình SXKD được kịp thời, công tác đối ngoại được quan tâm nhằm mở ra sự quan hệ hợp tác nhiều mặt để công ty có cơ hội phát triển.

- Phối hợp tốt với Trung tâm đo lường chất lượng tỉnh Quảng Ngãi để đo kiểm đồng hồ nước định kỳ, thể hiện tính trung thực, khách quan giữa khách hàng sử



dụng nước và Công ty.

- Chất lượng nước sạch được duy trì đảm bảo theo qui định của Bộ Y Tế, công tác sửa chữa, giải quyết sự cố trên mạng lưới được xử lý kịp thời, góp phần giảm bớt thất thoát.

**b) Nhược điểm:**

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của của từng đơn vị trực thuộc công ty chưa rõ ràng, chưa phát huy hết năng lực, còn thụ động, né tránh.

- Một số kế hoạch đã đề ra nhưng chưa được giải quyết do chậm về thủ tục.

- Năng lực lãnh đạo của một số đơn vị trực thuộc còn hạn chế, chậm tham mưu đề xuất, ảnh hưởng đến tiến độ công việc.

## **B - KẾ HOẠCH NĂM 2017 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

*Một là:* Tập trung hướng đầu tư phân nguồn để đảm bảo có lượng nước cung cấp cho trung tâm và vùng ven thành phố Quảng Ngãi, Khu CN VSIP và các thị trấn huyện. Phân đầu xây dựng mạng lưới cấp nước dần từng bước theo qui hoạch đô thị mới và mở rộng thành phố theo định hướng đến năm 2020.

*Hai là:* Cải tạo dần mạng lưới cấp nước cho phù hợp, đầu tư thay thế để chống thất thoát

*Ba là:* Đào tạo người lao động để đủ năng lực chăm sóc phục vụ khách hàng tiến tới ngày càng thân thiện, chia sẻ giữa khách hàng và công ty trong điều kiện khó khăn hiện nay.

### **II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

1. Về nhân sự HĐQT và Ban kiểm soát Công ty: Theo luật Doanh nghiệp năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015 Quy định người giữ chức vụ quản lý Công ty không được làm kiểm soát viên và do điều kiện công tác, nên HĐQT Công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc miễn nhiệm chức doanh thành viên HĐQT đối với ông Lâm Xuân Kính và miễn nhiệm chức doanh thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phạm Đình Tùng hiện nay là Kế toán trưởng Công ty; đồng thời bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 01 chức danh kiểm soát viên cho đủ số lượng theo quy định (*Nội dung cụ thể có tờ trình kèm theo*).

2. Tiếp tục phát triển thị trường cấp nước, bổ sung giếng khai thác dự phòng và thay thế đầu nguồn tại khu vực giếng số 8 - Nhà máy nước thành phố Quảng Ngãi.

3. Đầu tư hoàn thiện Trạm xử lý nước trong KCN VSIP, công suất đợt 1 - 6.000m<sup>3</sup>/ngđ để bổ sung nguồn cấp nước hiện tại đang thiếu và đảm bảo áp lực nước đã cam kết cấp cho KCN VSIP Quảng Ngãi, nguồn nước dự phòng cấp vào thành phố Quảng Ngãi.

4. Phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành lập các thủ tục bán cổ phần để tăng vốn điều lệ theo chủ trương của UBND tỉnh, tạo nguồn vốn để đầu tư mở rộng



HTCN thành phố Quảng Ngãi.

5. Triển khai hoàn thành công tác lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi cho Dự án Mở rộng HTCN thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ngđ – Phần mở rộng mạng lưới và nâng cấp các công trình hiện có trình phê duyệt; Triển khai bước thiết kế bản vẽ thi công; Triển khai thi công theo phân kỳ đầu tư; v.v...

6. Tiếp tục tham gia liên danh đầu tư để mở rộng địa bàn cấp nước:

+ Liên doanh đầu tư giữa 3 Công ty là: Tổng Công ty Vinaseen – Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để xây dựng nhà máy nước công suất 50.000m<sup>3</sup>/ngđ cấp cho khu kinh tế Dung Quất mở rộng.

+ Liên doanh với Công ty QISC đầu tư dự án cấp nước cho KCN VSIP Quảng Ngãi.

7. Tiếp tục thi công đợt 4 – Giai đoạn I: Phân Trạm bơm tăng áp tại xã Nghĩa thuộc Công trình: Hệ thống cấp nước thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa.

8. Phối hợp với địa phương để thực hiện việc đền bù và giao đất phục vụ cho kế hoạch xây dựng: Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn (nâng công suất từ 1.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 2.900m<sup>3</sup>/ngđ). Lý do kéo dài, hiện nay một số hộ chưa chấp nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, công việc kéo dài.

9. Thực hiện đầu tư, cải tạo khu vực Kho Gò Lãng, Nhà xưởng gia công, sửa chữa Cơ điện và kho vật tư.

10. Đánh giá chất lượng nguồn nhân lực hiện tại để có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng lao động theo hướng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao.

11. Đầu tư, phục vụ nâng cao năng lực quản lý và điều hành đối với các công trình đầu nguồn, công tác ghi thu và đặc biệt chú trọng đối với công tác quản lý doanh nghiệp theo hướng hiện đại. Tăng cường công tác chống thất thoát và thất thu tiền nước trên cơ sở cải tạo mạng lưới và phối hợp ngân hàng nhờ thu hoặc thành lập các điểm thu trong Thành phố.

12. Quan hệ, liên doanh, liên kết, xin nhận thầu, tham gia đấu thầu thi công xây lắp các công trình cấp và thoát nước để tăng thêm doanh thu và giải quyết công việc làm cho người lao động.

**III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2017:****1. Các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD:****a) Các chỉ tiêu về sản xuất và Đầu tư XDCB:**

NỘI DUNG ĐẦU TƯ	ĐVT	Tổng mức đầu tư sau thuế	Lũy kế TH đến hết năm 2016	Kế hoạch năm	
				2017	2018
<b>B- Đầu tư xây dựng cơ bản</b>	Tr.đồng				
<b>1. Các công trình chuyển tiếp</b>	-nt-				
1.1- Công trình: HTCN thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương huyện Tư Nghĩa.	-nt-	14.991	11.216	3.775	-
1.2- Công trình: Tuyến ống cấp nước từ KCN T.Phong đến KCN VSIP và Trạm bơm tăng áp	-nt-	14.923	10.569	4.354	-
1.3- Công trình: Trạm xử lý nước VSIP (GĐ1-CS 6.000 m <sup>3</sup> /ngđ)	-nt-	14.913	8.713	6.200	-
1.4- Công trình: Tuyến ống D600 – đường 2A - KCN VSIP	-nt-	4.637	3.012	1.625	-
1.5- Phát triển MLCN năm 2016	-nt-	12.927	5.560	7.367	-
1.6- Đền bù đất xây dựng Trạm bơm cấp 1 và Mở rộng HTCN thị trấn Châu Ổ (GĐ1)	-nt-	387	366	21	-
<b>2. Công tác chuẩn bị đầu tư</b>	-nt-				
2.1- Phát triển MLCN năm 2017	-nt-	5.000	-	3.000	2.000
2.2- Xây dựng: Khoan giếng thay thế khu vực đầu cầu Trà Khúc thuộc HTCN Thành phố Quảng Ngãi (03 giếng)	-nt-	3.847	-	3.847	-
2.3- Đầu tư xây dựng, cải tạo Khu vực Kho Gò Lãng (mở rộng kho và XD mới xưởng Cơ điện)	-nt-	997	-	997	-
2.4- Tư vấn lập Hồ sơ chuẩn bị đầu tư dự án: Mở rộng HTCN thành phố Quảng Ngãi (nâng CS từ 20.000m <sup>3</sup> /ngđ lên 45.000m <sup>3</sup> /ngđ) – Phần mở rộng mạng lưới và nâng cấp các công trình hiện có	-nt-	2.500	-	2.000	500
<b>C- Công tác khác</b>					-
1- Góp vốn điều lệ Công ty Liên doanh đầu tư DA cấp nước cho KKT Dung Quất mở rộng	-nt-	700	700	-	-
2- Góp vốn điều lệ thành lập Công ty Liên doanh đầu tư DA cấp nước cho KCN VSIP	-nt-	3.000	3.000	-	-
3- Công tác sửa chữa, di dời tuyến ống cấp nước D315 (Đợt 3): Khu vực Sơn Tịnh và đường Hai Bà Trưng	-nt-	1.946		1.946	-
<b>Cộng</b>			<b>43.136</b>	<b>35.132</b>	<b>2.500</b>



**b) Các chỉ tiêu về tài chính:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN năm 2016	KẾ HOẠCH năm 2017	TĂNG (+) GIẢM (-) %
1- Tổng doanh thu	Tr.đồng	72.001	74.160	+3
2- Tổng lợi nhuận sau thuế	“	7.656	7.886	+3
3- Thu nhập bình quân/ tháng của người LĐ trong Công ty	”	6,9	7,0	+1,5
4- Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,49	8,00	
5- Mức cổ tức/1 cổ phần	đồng	849	800,00	

*(Các chỉ tiêu kế hoạch 2017 có thể được thay đổi sau 6 tháng đầu năm, tùy theo tình hình thực tế).*

Trên đây là toàn bộ kết quả hoạt động năm 2016; Kế hoạch năm 2017 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo, HĐQT Công ty báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ xem xét đóng góp ý kiến để hoàn thiện bản báo cáo này, làm cơ sở để HĐQT Công ty triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện trong năm 2017./.



**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 02**

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2016; KẾ HOẠCH NĂM 2017  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

**A- VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2016**

Năm 2016, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua tại QĐ số 17/QĐ-HĐQT, ngày 28/4/2016. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đã được HĐQT và các cấp lãnh đạo của các địa phương, của tỉnh quan tâm tạo điều kiện và giải quyết kịp thời những vướng mắc và phát sinh, bên cạnh đó cũng có những vướng mắc giải quyết kéo dài.

Hoạt động SXKD trong năm 2016 có những khó khăn, công tác di dời, lắp mới để thay thế các tuyến ống cấp nước phục vụ mở rộng đường giao thông, chỉnh trang nâng cấp đô thị thành phố Quảng Ngãi và các thị trấn huyện v.v... đã gây không ít khó khăn cho Công ty.

Công tác sản xuất, tiêu thụ nước sạch luôn được duy trì, Công tác đấu thầu, nhận thầu thi công xây lắp được các Chủ đầu tư tín nhiệm giao thực hiện nhiều hạng mục thi công hệ thống cấp nước trên địa bàn. Vì vậy Công ty đã duy trì được tổng doanh thu, mạng lại hiệu quả cao về mọi mặt, cụ thể như sau:

**I/ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2016**

**1/ Thuận lợi:**

- Sản xuất và giá nước sạch được ổn định, doanh thu tăng hơn so với năm trước.
- Được UBND tỉnh quan tâm cho vay lãi xuất thấp, giải ngân đợt 2 thi công HTCN cho thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa.
- Nhu cầu dùng nước ngày càng tăng, thị trường ngày càng được mở rộng.

**2/ Khó khăn:**

- Nguồn nước khai thác còn hạn chế, nhất là vào mùa khô, trong khi nhu cầu nước vào mùa khô lại tăng. Thủ tục xin cấp đất mở rộng giếng khu vực đầu cầu Trà khúc gặp nhiều khó khăn, kéo dài.
- Mạng lưới đường ống không đồng bộ, đầu tư qua nhiều năm, thất thoát và hư hỏng ngày càng gia tăng.
- Do nhu cầu mở rộng giao thông, nâng cấp và chỉnh trang đô thị, yêu cầu di dời, lắp mới tuyến ống để thay thế tuyến ống cũ nhưng không được đền bù đã làm phát sinh chi phí cho doanh nghiệp.
- Các nhà đầu tư Khu công nghiệp, hạ tầng v.v... tự đầu tư mạng lưới đường

ống cấp nước bên trong, thiết kế và vật tư không đảm bảo đã làm ảnh hưởng cục bộ đến chất lượng nước, ảnh hưởng đến uy tín của Công ty. Nhận bàn giao quản lý vận hành, Công ty phải gánh chịu thêm chi phí để khắc phục những tồn tại.

- Dự án nâng công suất từ 20.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ngđ triển khai chậm, vì chờ thủ tục phát hành thêm cổ phần tăng vốn để đầu tư.

- Nhu cầu về vốn để đầu tư mở rộng tuyến ống dịch vụ hàng năm tăng cao, khả năng doanh nghiệp không đáp ứng được, phải đi vay từ nhiều nguồn khác nhau.

### 3/ Một số chỉ tiêu chủ yếu ước đạt được:

#### c) Các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2015	NĂM 2016			SO CÙNG KỲ (%)
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	ĐẠT (%)	
<b>A- Về sản xuất kinh doanh:</b>						
1- Số đầu nối (đồng hồ) (TP-2.088; BS-57, ĐP-44, MĐ-12)	Vị trí	1.600	1.000	2.201	220,1	138,06
Tổng số đầu nối của toàn C.ty đến 31/12/2016	Vị trí	24.200		26.401		
2- Sản lượng sản phẩm nước sạch						
a) Sản lượng sản xuất	m <sup>3</sup>	9.317.544	9.317.544	9.549.060	102,48	102,48
b) Tỷ lệ thất thoát	%	23,3	21,3	20,3	Giảm 1,0%	
c) Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	7.144.902	7.330.000	7.609.115	103,81	106,50
3- Doanh thu xây lắp	Triệu đồng	19.600	15.000	19.000	126,67	96,94



**d) Kết quả tài chính**

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2015	NĂM 2016			SO CÙNG KỲ (%)
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	ĐẠT (%)	
1- Tổng doanh thu, trong đó:	Tr.đồng	66.410	67.000	72.001	107,46	108,41
1.1-Doanh thu xây lắp	Tr.đồng	19.600	15.000	19.325	126,67	98,59
1.2-Doanh thu nước sạch	Tr.đồng	46.810	52.000	52.087	100,16	111,27
1.3-Doanh thu khác	Tr.đồng			080		
2- Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	10.085	6.500	7.656	117,78	76
3- Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đồng	6,70	6,80	6,90	101,47	102,98
4- Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,65	6,00	8,49	141,5	98,15
5- Mức cổ tức/1 cổ phần	đồng	865	600	849/CP		

**c. Về kinh doanh nước sạch:**

- Khai thác và cung cấp nước sạch đáp ứng theo nhu cầu của các khách hàng hiện có. Thường xuyên duy trì áp lực trên mạng lưới ổn định, trừ những trường hợp giờ cao điểm do thiếu nguồn. Một số trường hợp phải ngừng cấp nước do yếu tố khách quan như: sự cố điện lưới, sự cố do việc cải tạo, nâng cấp, phục vụ chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi và các thị trấn làm bề đường ống.

- Tổng sản lượng nước tiêu thụ: 7.609.115 m<sup>3</sup>, trong đó: Nước sinh hoạt: 4.562.973m<sup>3</sup> (chiếm 60%); Cơ quan hành chính, sự nghiệp, công cộng: 849.006m<sup>3</sup> (11,15%); Sản xuất vật chất: 1.587.417m<sup>3</sup> (20,86%); Kinh doanh dịch vụ: 240.864m<sup>3</sup> (3,16%); KCN VSIP Quảng Ngãi: 386.855m<sup>3</sup> (4,84%).

- Công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện đo kiểm đồng hồ đo nước định kỳ, phát hiện và xử lý kịp thời những điểm xì bể trên mạng lưới đường ống, theo dõi và vận hành trạm bơm cấp II theo giờ dùng nước và theo mùa v.v.... được quan tâm thường xuyên.

- Quy trình xử lý nước, khử trùng nước sạch trước khi cung cấp đến người tiêu dùng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ dưới sự giám sát của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Quảng Ngãi, các mẫu giám sát hàng tuần, hàng tháng (mức độ giám sát A), hàng năm (mức độ giám sát B), ba năm (mức độ giám sát C).

- Việc súc xả định kỳ trên mạng cấp nước được đưa vào lịch công tác thường xuyên của bộ phận quản lý mạng lưới đường ống, tăng cường công tác theo dõi và kiểm tra được chất lượng nước. Chỉ đạo tăng số lần súc xả đôi với tuyến ống trong

các Khu dân cư còn ít người sử dụng để giảm nước tù, tuy nhiên vẫn còn một số nơi chưa đảm bảo cần phải khắc phục.

**d. Về công tác thi công xây lắp các công trình cấp nước:**

Trong năm 2016 Công ty tiếp tục thi công và nhận thầu thi công các công trình cấp nước tiêu biểu như: Tuyển ống cấp nước đường D3 KCN VSIP; Gói thầu CN-01/16 Khu Nông thôn HUD; Xây dựng HTCN Khu nông thôn vaø dòch vui - VSIP Quảng Ngãi (phổ thông TQT); Gói thầu 16QN cấp nước Dự án Khu đô thị mới Nam Lê Lợi; HTCN Khu Mỹ Khánh - KĐT An Phú Sinh; Thi công đợt 1 – Công trình phát triển mạng lưới cấp nước năm 2016; v.v...

Giá trị doanh thu xây lắp trong năm đạt được khoảng 19,325 tỷ đồng (đạt 126,67 % so với kế hoạch).

**e. Về đầu tư phát triển, cải tạo mạng lưới cấp nước:**

**\* Các công trình chính thực hiện trong năm 2016:**

- Công trình phát triển mạng lưới cấp nước năm 2016, ưu tiên cho những vùng khó khăn, những vùng có nguồn nước ngầm bị ô nhiễm theo ý kiến của cử tri và đề nghị của UBND thành phố.
- Thi công Đợt 3 - Hệ thống cấp nước cho thị trấn Sông Vệ và 02 xã Nghĩa Thương và Nghĩa Phương huyện Tư Nghĩa, nguồn vốn: Vay từ Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh Quảng Ngãi.
- Hoàn thiện tuyến ống từ KCN Tịnh Phong đến KCN VSIP Quảng Ngãi.
- Đầu tư tuyến ống đầu dọc đường 2A-KCN VSIP đầu nối cấp nước cho khu vực phía Tây KCN VSIP.
- Đầu tư Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi, CS giai đoạn I: 6.000 m<sup>3</sup>/ngđ.
- Công tác chuẩn bị xây dựng giếng khoan khai thác nước dự phòng đầu nguồn, khu vực đầu cầu Trà Khúc.
- Di tu, bảo dưỡng thường xuyên các công trình cấp nước hiện có, đảm bảo hoạt động liên tục, phục vụ cấp nước 24 giờ trong ngày.

**\* Công tác mở rộng HTCN; Liên doanh đầu tư đang triển khai:**

- Công tác mở rộng HTCN: Phối hợp với Tư vấn WASE lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và TKCS Dự án Mở rộng Hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ngđ) - Phần Mở rộng mạng lưới đường ống và cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có, hồ sơ đã nộp Sở Xây dựng, Công ty đang thúc đẩy tiến các bước tiếp theo của dự án.
- Công tác Liên doanh đầu tư, mở rộng địa bàn cấp nước:
  - + Liên doanh đầu tư giữa 3 Công ty là: Tổng Công ty Vinaseen – Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để xây dựng nhà máy nước công suất 50.000m<sup>3</sup>/ngđ cấp cho khu kinh tế Dung Quất mở rộng.
  - + Liên doanh với Công ty QISC đầu tư dự án cấp nước cho KCN VSIP



Quảng Ngãi.

#### **4/ Các công tác khác:**

##### **a. Công tác tổ chức:**

- Thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy lãnh đạo, bổ sung biên chế cho các đơn vị trong công ty khi có yêu cầu, ổn định tổ chức, hoạt động có hiệu quả.
- Phối hợp với Viện Quản lý và phát triển năng lực tổ chức (DOMI) xây dựng thang bảng lương chức danh trong Công ty theo các qui định mới.

##### **b. Về chăm lo đời sống công nhân lao động trong Công ty:**

- Tổ chức Hội nghị Người Lao động, Thỏa ước lao động tập thể và Quy chế Dân chủ được đơn vị triển khai thực hiện theo qui định.
- Đảm bảo đời sống của CBCNV với mức thu nhập bình quân 6,9 triệu đồng/người/tháng (đạt 101,47 % so với kế hoạch).
- Thực hiện tốt chế độ BHXH, BHYT, BHTN và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đạt 100%.
- Tạo điều kiện cho CB.CNV tham gia đầy đủ các lớp học chính trị, chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ công tác.
- Công đoàn và Giám đốc có kế hoạch sử dụng quỹ phúc lợi để thực hiện các chế độ phúc lợi cho công nhân lao động đúng theo thỏa ước lao động tập thể đã ký kết.
- Công tác an toàn, vệ sinh lao động luôn được chú trọng và tăng cường.

##### **c. Hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội trong công ty:**

Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn thể chính trị trong công ty hoạt động đúng điều lệ của tổ chức, kết quả trong năm đã được cấp trên công nhận như sau:

- Chi bộ Đảng Công ty: được Đảng uỷ khối doanh nghiệp Tỉnh công nhận là chi bộ đạt “*Trong sạch vững mạnh tiêu biểu*”.
- Công đoàn Công ty hoạt động đạt hiệu quả. Trong năm không có trường hợp tranh chấp lao động nào cần phải giải quyết. Tổ chức tốt các phong trào hoạt động thể dục - thể thao. Kết quả hoạt động năm 2016 được công nhận Công đoàn cơ sở “*Vững mạnh xuất sắc*”.
- Chi đoàn thanh niên tổ chức hoạt động các phong trào thiết thực, phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp, hoạt động đoàn luôn gắn liền với nhiệm vụ SXKD của đơn vị, là nòng cốt tham gia hoạt động các phong trào do Công ty và các ngành tổ chức, được Đoàn thanh niên khối Doanh nghiệp Tỉnh công nhận là Chi đoàn “*Vững mạnh xuất sắc*”.
- Tổ chức nữ công trong Công ty giữ vững hoạt động ổn định, tham gia đầy đủ các phong trào do đoàn thể vận động và tổ chức.

## **II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:**

### **1/ Ưu điểm:**

- Được sự quan tâm của UBND tỉnh, các Sở, Ngành và các địa phương trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Sự quan tâm chỉ đạo của Chi bộ Đảng, cùng với sự phối hợp tốt của các tổ

chức chính trị, xã hội Công đoàn và Đoàn thanh niên. Đặc biệt là sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBNV trong đơn vị, có tư tưởng ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo điều hành của Ban giám đốc và các phòng ban, đoàn kết quyết tâm và thống nhất thực hiện nhiệm vụ.

- Ban giám đốc đã tổ chức thực hiện theo kế hoạch và chỉ tiêu do Hội đồng quản trị Công ty giao, báo cáo kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện để được điều chỉnh kịp thời. Quá trình thực hiện có sự kiểm tra giám sát, đôn đốc kịp thời nên việc thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh đã hoàn thành kế hoạch được giao.

- Công tác SXKD ổn định, phát triển, thu nhập của người lao động tăng so với năm trước.

- Công tác lãnh đạo và giải quyết các vướng mắc trong quá trình SXKD được kịp thời, công tác đối ngoại đang được quan tâm nhằm mở ra sự quan hệ hợp tác nhiều mặt để công ty có cơ hội phát triển.

- Phối hợp tốt với Trung tâm đo lường chất lượng tỉnh Quảng Ngãi để đo kiểm đồng hồ nước định kỳ, thể hiện tính trung thực, khách quan giữa khách hàng sử dụng nước và Công ty.

- Chất lượng nước sạch được duy trì đảm bảo theo qui định của Bộ Y Tế, công tác sửa chữa, giải quyết sự cố trên mạng lưới được xử lý kịp thời, góp phần giảm bớt thất thoát.

## 2/ Nhược điểm:

- Mạng lưới đường ống phân phối đã được đầu tư qua nhiều giai đoạn, thiếu đồng bộ; Thiết bị, công nghệ phần lớn còn lạc hậu, có thời gian sử dụng đã lâu, chậm được nâng cấp, cải tạo. Hàng năm công ty không đủ nguồn vốn, trong thời gian đến trông chờ vào dự án sắp triển khai.

- Công suất khai thác của các công trình đầu nguồn còn hạn chế, thiếu công trình khai thác dự phòng. Vì vậy thường hay bị động trong sản xuất khi có thiết bị hay giếng bị sự cố phải dừng sửa chữa, thay thế. Đặc biệt vào mùa hè hàng năm thường xảy ra thiếu nước vào các giờ cao điểm dùng nước.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của của từng đơn vị trực thuộc công ty chưa phát huy hết năng lực, còn thụ động, né tránh.

- Một số kế hoạch đã đề ra nhưng chưa được giải quyết do thủ tục và thiếu kinh phí.

- Năng lực lãnh đạo của một số đơn vị trực thuộc còn hạn chế, chậm tham mưu đề xuất, ảnh hưởng đến tiến độ công việc.



## **B- KẾ HOẠCH NĂM 2017 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

### **I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN NĂM 2017 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO GIAI ĐOẠN 2018 ÷ 2020:**

1. Tiếp tục phát triển thị trường cấp nước, bổ sung giếng khai thác dự phòng và thay thế đầu nguồn tại khu vực giếng số 8 - Nhà máy nước thành phố Quảng Ngãi.
2. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện Trạm xử lý nước trong KCN VSIP, công suất đợt 1 - 6.000m<sup>3</sup>/ngđ để bổ sung nguồn cấp nước hiện tại đang thiếu và đảm bảo áp lực nước đã cam kết cấp cho KCN VSIP Quảng Ngãi, nguồn nước dự phòng cấp vào thành phố Quảng Ngãi.
3. Phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành lập các thủ tục bán cổ phần để tăng vốn điều lệ theo chủ trương của UBND tỉnh, tạo nguồn vốn để đầu tư mở rộng HTCN thành phố Quảng Ngãi.
4. Triển khai hoàn thành công tác lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi cho Dự án Mở rộng HTCN thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ngđ – Phần mở rộng mạng lưới và nâng cấp các công trình hiện có trình phê duyệt; Triển khai bước thiết kế bản vẽ thi công; Triển khai thi công theo phân kỳ đầu tư; v.v...
5. Tiếp tục tham gia liên danh đầu tư để mở rộng địa bàn cấp nước:  
+ Liên doanh đầu tư giữa 3 Công ty là: Tổng Công ty Vinaseen – Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để xây dựng nhà máy nước công suất 50.000m<sup>3</sup>/ngđ cấp cho khu kinh tế Dung Quất mở rộng.  
+ Liên doanh với Công ty QISC đầu tư dự án cấp nước cho KCN VSIP Quảng Ngãi.
6. Tiếp tục thi công đợt 4 – Giai đoạn I: Phần Trạm bơm tăng áp tại xã Nghĩa thuộc Công trình: Hệ thống cấp nước thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa.
7. Phối hợp với địa phương để thực hiện việc đền bù và giao đất phục vụ cho kế hoạch xây dựng: Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn (nâng công suất từ 1.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 2.900 m<sup>3</sup>/ngđ). Lý do kéo dài, hiện nay một số hộ chưa chấp nhận nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, công việc kéo dài.
8. Hoàn thiện việc cải tạo, di dời các tuyến ống trên MLCN thành phố Quảng Ngãi.
9. Thực hiện đầu tư, cải tạo khu vực Kho Gò Lãng, Nhà xưởng gia công, sửa chữa Cơ điện và kho vật tư.

10. Đánh giá chất lượng nguồn nhân lực hiện tại để có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng lao động theo hướng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao.
11. Đầu tư, phục vụ nâng cao năng lực quản lý và điều hành đối với các công trình đầu nguồn, công tác ghi thu và đặc biệt chú trọng đối với công tác quản lý doanh nghiệp theo hướng hiện đại. Tăng cường công tác chống thất thoát và thất thu tiền nước trên cơ sở cải tạo mạng lưới và phối hợp ngân hàng nhờ thu hoặc thành lập các điểm thu trong Thành phố.
12. Quan hệ, liên doanh, liên kết, xin nhận thầu, tham gia đấu thầu thi công xây lắp các công trình cấp và thoát nước để tăng thêm doanh thu và giải quyết công việc làm cho người lao động.

## II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2017:

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD:

#### a/ Các chỉ tiêu về sản xuất và Đầu tư XDCB:

NỘI DUNG ĐẦU TƯ	ĐVT	Tổng mức đầu tư sau thuế	Lũy kế thực hiện đến hết năm 2016	Kế hoạch năm	
				2017	2018
<b>B- Đầu tư xây dựng cơ bản</b>	Tr.đồng				
<b>1. Các công trình chuyển tiếp</b>	-nt-				
1.1- Công trình: HTCN thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương huyện Tư Nghĩa.	-nt-	14.991	11.216	3.775	-
1.2- Công trình: Tuyến ống cấp nước từ KCN T.Phong đến KCN VSIP và Trạm bơm tăng áp	-nt-	14.923	10.569	4.354	-
1.3- Công trình: Trạm xử lý nước VSIP (GD1-CS 6.000 m <sup>3</sup> /ngày)	-nt-	14.913	8.713	6.200	-
1.4- Công trình: Tuyến ống D600 - đường 2A - KCN VSIP	-nt-	4.637	3.012	1.625	-
1.5- Phát triển MLCN năm 2016	-nt-	12.927	5.560	7.367	-
1.6- Đền bù đất xây dựng Trạm bơm cấp 1 và Mở rộng HTCN thị trấn Châu Ổ (GD1)	-nt-	387	366	21	-
<b>2. Công tác chuẩn bị đầu tư</b>	-nt-				
2.1- Phát triển MLCN năm 2017	-nt-	5.000	-	3.000	2.000
2.2- Xây dựng: Khoan giếng thay thế khu vực đầu cầu Trà Khúc thuộc HTCN Thành phố Quảng Ngãi (03 giếng)	-nt-	3.847	-	3.847	-



2.3- Đầu tư xây dựng, cải tạo Khu vực Kho Gò Lãng (mở rộng kho và XD mới xưởng Cơ điện)	-nt-	997	-	997	-
2.4- Tư vấn lập Hồ sơ chuẩn bị đầu tư dự án: Mở rộng HTCN thành phố Quảng Ngãi (nâng CS từ 20.000m <sup>3</sup> /ngđ lên 45.000m <sup>3</sup> /ngđ) – Phân mở rộng mạng lưới và nâng cấp các công trình hiện có	-nt-	2.500	-	2.000	500
C- Công tác khác					-
1- Góp vốn điều lệ Công ty Liên doanh đầu tư DA cấp nước cho KKT Dung Quất mở rộng	-nt-	700	700	-	-
2- Góp vốn điều lệ thành lập Công ty Liên doanh đầu tư DA cấp nước cho KCN VSIP	-nt-	3.000	3.000	-	-
3- Công tác sửa chữa, di dời tuyến ống cấp nước D315 (Đợt 3): Khu vực Sơn Tịnh và đường Hai Bà Trưng	-nt-	1.946		1.946	-
<b>Cộng</b>			<b>43.136</b>	<b>35.132</b>	<b>2.500</b>

**b. Các chỉ tiêu về tài chính:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN năm 2016	KẾ HOẠCH năm 2017	TĂNG (+) GIẢM (-) %
1- Tổng doanh thu	Tr.đồng	72.001	74.160	+3
2- Tổng lợi nhuận trước thuế	“	7.656	7.886	+3
3- Thu nhập bình quân/ tháng của người lao động trong Công ty	”	6,9	7,0	+1,5
4- Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,49	8,00	-5,7
5- Mức cổ tức/1 cổ phần	đồng	849	800,00	

(Các chỉ tiêu kế hoạch 2017 có thể được thay đổi sau 6 tháng đầu năm, tùy theo tình hình thực tế).

Trên đây là toàn bộ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016; Kế hoạch năm 2017 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo, Công ty xin báo cáo HĐQT xem xét trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 đóng góp ý kiến để hoàn thiện bản báo cáo năm 2016, giao chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2017 và những năm tiếp theo./.

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi;  
Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2016.

Ban Kiểm soát báo cáo hoạt động của mình trong năm 2016 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi theo những nội dung sau:

### **1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020:**

- Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015÷2020 gồm 03 thành viên, bao gồm:

- + Ông Nguyễn Thanh Tùng – Trưởng Ban kiểm soát;
- + Bà Võ Thị Kim Hoa – Thành viên Ban kiểm soát;
- + Ông Phạm Đình Tùng – Thành viên Ban kiểm soát;

- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

#### *a) Thăm tra Báo cáo tài chính:*

+ Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp và Hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

+ Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm.

#### *b) Phối hợp và giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:*

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tổ chức nhiều cuộc họp, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2016, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Không phát sinh hợp đồng giao kết cũng như xung đột lợi ích với những người có liên quan.



## 2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc năm 2016

### a) Tình hình chung:

- Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT đã tiến hành điều đặn các cuộc họp định kỳ theo qui định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường trong hoạt động kinh doanh của Công ty, các hoạt động đều tuân thủ nghiêm ngặt các qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông.

- Công tác hạch toán kế toán Công ty đã tuân thủ đúng chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành. Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính theo quy định.

- Kết quả kiểm toán Báo Cáo Tài Chính của các năm 2016 đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty, cũng như Kết quả kinh doanh và luồng luân chuyển tiền tệ. Ngoài ra không sai sót trọng yếu nào xảy ra trong suốt nhiệm kỳ về công tác hạch toán kế toán.

- Ban kiểm soát đánh giá cao những cố gắng của Ban Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như ứng phó kịp thời những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế nói chung và nền kinh tế Việt nam nói riêng.

- Trong thời gian qua, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành và các chức danh quản lý trong công ty.

- Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

### b) Một số chỉ tiêu tài chính đã đạt được trong năm 2016:

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2016
<b>I - TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH</b>		
Tổng giá trị tài sản	đồng	127.364.438.895
Doanh thu thuần	đồng	71.492.575.169
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	đồng	9.422.078.769
Lợi nhuận khác	đồng	361.862.545
Lợi nhuận trước thuế	đồng	9.783.941.314
Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.656.155.882
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	đồng	849/10.000
<b>II - CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU</b>		

<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,96
Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	0,47
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	25,90%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	46,64%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Vòng	3,92
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	Lần	0,56
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,71%
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	13,18%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	10,82%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	6,01%

### 3. Nhận xét chung hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016:

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi qui định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các nhà đầu tư đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả; mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2016 với rất nhiều khó khăn và thách thức.

- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban, toàn thể người lao động Công ty cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi.

### 4. Những nhận xét và kiến nghị với Công ty:

- Tiếp tục phát huy hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả để giảm giá thành, bảo đảm chất lượng sản phẩm, củng cố và nâng cao vị thế cạnh tranh trên thương trường trong tình hình kinh tế chi phí đầu vào ngày càng tăng cao, mà giá bán thì rất cạnh tranh.

- Tăng cường hơn nữa việc kiểm soát phòng chống rủi ro, đặc biệt về công nợ bán hàng.

### 5. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017.

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra



giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của hội đồng quản trị và các qui chế quản trị của công ty.

- Duy trì chế độ hội họp, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.

- Phát huy hơn nữa việc phản ánh tình hình và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT và BGD công ty trong tất cả hoạt động.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
**Nguyễn Thanh Tùng**

**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 03****TỜ TRÌNH****Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2017**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi;  
Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng

Thực hiện Điều 46 – Khoản 1 Điều lệ Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi quy định về Kiểm toán, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua danh sách 02 Công ty Kiểm toán độc lập dưới đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi:

<b>TT</b>	<b>Tên công ty</b>	<b>Địa chỉ</b>
01	Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương	Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, Tp.Hà Nội
02	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC	Lô 78-80 đường 30 tháng 4, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng
03	Công ty TNHH Kiểm toán FAC	Số 23, 2 Quách Văn Tuấn, Phường 12, Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn Công ty Kiểm toán trong danh sách trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.
3. Về mức phí kiểm toán, giao cho Giám đốc Công ty thương thảo với Công ty Kiểm toán được chọn đảm bảo mức phí kiểm toán năm 2017 không vượt quá tốc độ tăng chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thanh Tùng**



## **NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 04**

### **BÁO CÁO**

#### **V/v chi trả tiền thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao, trích lập quỹ thưởng cho HĐQT và BKS năm 2017**

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi;  
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 04/2016/NQĐH ngày 26/4/2016 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi (sau đây gọi là Công ty);

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC thực hiện;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi trình Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao, trích lập quỹ thưởng cho HĐQT, BKS Công ty năm 2017 như sau:

#### **I - Báo cáo tình hình chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016:**

- Theo Nghị quyết: Tổng mức thù lao được trích để trả cho HĐQT và Ban kiểm soát là 0.07% trên lợi nhuận sau thuế cả năm 2016.

- Kết quả thực hiện: Tổng số thành viên HĐQT: 05 người, Ban kiểm soát: 03 người trong năm đã chi cho các hoạt động của HĐQT, BKS và trả tiền thù lao cho các thành viên là 508.680.000 đồng

#### **II - Đề nghị mức thù lao, mức thưởng cho HĐQT và BKS năm 2017**

##### **1. Căn cứ để xác định mức thù lao, mức trích lập quỹ tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017:**

- Số lượng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát vẫn giữ nguyên 8 người.
- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng cơ bản năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tiếp tục phát triển thị trường cấp nước, bổ sung và thay thế một số giếng khai thác đầu nguồn. Đầu tư hoàn thiện Trạm xử lý nước trong KCN VSIP.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành lập các thủ tục bán cổ phần để tăng vốn điều lệ theo chủ trương của UBND tỉnh.
- Triển khai lập hồ sơ Dự án Mở rộng HTCN thành phố Quảng Ngãi, nâng công suất từ 20.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000 m<sup>3</sup>/ngđ
- Tham gia liên danh đầu tư để mở rộng địa bàn cấp nước...

Từ đó đòi hỏi HĐQT phải nỗ lực lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

##### **2. Hội đồng quản trị đề nghị:**

##### **a) Mức chi trả tiền thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017:**

- Để có kế hoạch quản lý chi phí ngay từ đầu năm, Hội đồng quản trị Công ty đề trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: Hệ số 2.5 lần/tháng
- + Thành viên HĐQT: Hệ số 2.0. lần/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát: Hệ số 2.0 lần/tháng
- + Thành viên Ban kiểm soát: Hệ số 1.5 lần/tháng
- + Thư ký Hội đồng quản trị: Hệ số 0.2.. lần/tháng

(Các hệ số trên được tính trên mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định và chi trả hàng tháng)

**b) Mức trích lập quỹ tiền thưởng:** Áp dụng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty khi hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể:

- Hoàn thành kế hoạch: Thưởng 3 % lợi nhuận sau thuế của Công ty;
- Hoàn thành vượt mức kế hoạch : Thưởng hoàn thành kế hoạch và thưởng thêm 10% tổng số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch của Công ty.

Mức phân phối cụ thể cho mỗi thành viên giao HĐQT Công ty quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận./.



**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 05****TỜ TRÌNH****VỀ phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2017**

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi;  
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 14/2016/NQĐH ngày 26/4/2016 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi (sau đây gọi là Công ty);

Trên cơ sở kết quả kinh doanh năm 2016 và số liệu Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán), Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

1. Tổng doanh thu: 72.001.192.403đ
2. Lợi nhuận sau thuế được phân phối năm 2016: 7.656.155.882 đ
3. Phương án phân phối lợi nhuận theo điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 như sau:

Đối tượng được trích	Tỉ lệ %		Số tiền Được trích (đ)
	Theo điều lệ	Dự kiến trích lập	
a) Trích lập quỹ đầu tư phát triển	10-30%	20%	1.531.231.176
b) Lập quỹ khen thưởng và phúc lợi	10-15%	15%	1.148.423.382
c) Quỹ thưởng HĐQT và BKS			
- Phần trích theo lợi nhuận sau thuế kế hoạch	3%	3%	195.000.000
- Phần lợi nhuận vượt kế hoạch	10%	10%	115.615.588
d) Tổng số tiền chia cổ tức:			
+ Tổng số cổ phần			5.490.988 CP
+ Mức cổ tức trên 1 cổ phần			849 đ/CP

**Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.**

## NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 06

### TỜ TRÌNH

**Về việc: Thông qua chủ trương đầu tư Dự án mở rộng mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000m<sup>3</sup>/ngđ) - Phần Mở rộng mạng lưới đường ống và cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có.**

**Ủy quyền cho HĐQT thẩm định, phê duyệt: Dự án; Thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Công tác đấu thầu và các nội dung khác liên quan đến khi kết thúc dự án.**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, ngày 18/6/2014.
- Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 08/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Căn cứ công văn số 08/CV-HĐQT, ngày 19/7/2011 của HĐQT Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi V/v thống nhất thực hiện chủ trương lập dự án để đăng ký tham gia “Chương trình phát triển ngành nước Việt Nam” theo thể thức phân kỳ (MFF), vay vốn ADB.
- Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 08/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi.
- Văn bản số 1773/UBND-CNXD ngày 20/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc hợp tác đầu tư xây dựng mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi và các đô thị lân cận.
- Quyết định chủ trương đầu tư số 1948/QĐ-UBND, ngày 29/10/2015 của UBND tỉnh về đầu tư dự án Mở rộng mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000m<sup>3</sup>/ngđ) - Phần Mở rộng mạng lưới đường ống và cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có.
- Nghị quyết số 14/2016/NQĐH, ngày 26/4/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, có nội dung chấp thuận về việc xin chủ trương phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty CP Cấp thoát nước và XD Quảng Ngãi từ 55 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng ... nhằm mục đích mở rộng Hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000m<sup>3</sup>/ngđ).
- Văn bản số 822/UBND-CNXD, ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh V/v thông qua đại hội cổ đông để phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty CP cấp thoát nước và XD Quảng Ngãi.



- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua ngày 12/12/2009.

Dự án Mở rộng mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000m<sup>3</sup>/ngđ) trong năm 2012 - Phần Mở rộng mạng lưới đường ống và cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có được xây dựng dựa trên nền tảng của Dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000m<sup>3</sup>/ngđ)” thuộc Chương trình phát triển ngành nước Việt Nam theo thể thức phân kỳ (MFF) vay vốn ADB được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND, ngày 08/11/2012. Hồ sơ dự án đã trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong tháng 12/2012 nhưng đến nay Nhà tài trợ chưa đưa vào danh mục được vay vốn. Trước tình hình nhu cầu về nước sạch tại các đô thị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là thành phố Quảng Ngãi mở rộng ngày càng tăng cần phải có giải pháp huy động các nguồn vốn khác để đầu tư, đáp ứng nước sạch phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế và an sinh xã hội trong thời gian đến. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi có Văn bản số 1773/UBND-CNXD ngày 20/4/2015 về việc hợp tác đầu tư xây dựng mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi và các đô thị lân cận. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, Dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000m<sup>3</sup>/ngđ) được tách thành 02 phần cho 02 Nhà đầu tư như sau:

+ Phần đầu nguồn: Nhà máy nước công suất – Giai đoạn 1: 25.000 m<sup>3</sup>/ngđ và tuyến ống truyền tải chính, do Nhà đầu tư Công ty CP Hoàng Thịnh Đạt đầu tư, đã được UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 1947/QĐ-UBND, ngày 29/10/2015 của UBND tỉnh;

+ Phần Mở rộng mạng lưới đường ống và cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có do Nhà đầu tư Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi đầu tư, đã được UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 1948/QĐ-UBND, ngày 29/10/2015 của UBND tỉnh, nguồn vốn đầu tư từ phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty CP cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và vốn vay trong nước.

Do qui mô dự án và nguồn vốn đầu tư đã có sự thay đổi, mặc khác để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác triển khai dự án, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung như sau:

#### **I. Thông qua chủ trương đầu tư dự án:**

1. Tên dự án: Mở rộng Hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi (nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 45.000m<sup>3</sup>/ngđ) - Phần Mở rộng mạng lưới đường ống và cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có.
2. Nhóm dự án: Nhóm B.
3. Loại và cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III
4. Chủ đầu tư:
  - Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.

- Địa chỉ: Số 17- đường Phan Chu Trinh, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- 5. Địa điểm xây dựng: Thành phố Quảng Ngãi, huyện Sơn Tịnh và huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
- 6. Qui mô đầu tư:
  - Mở rộng mạng lưới đường ống, tăng thêm khoảng 90km các loại đường kính ống từ D(50-450)mm cho mạng cấp I, cấp II và cấp III.
  - Lắp đặt ống cấp nước từ mạng cấp III (mạng dịch vụ) vào các hộ gia đình Ống D20-HDPE và Cụm đồng hồ đo nước D15 cho khoảng 10.000 bộ Nâng cấp Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.
  - Cải tạo nâng cấp các công trình cấp nước hiện có tại Trạm cấp nước đường Hai Bà Trưng, Trạm cấp nước đầu cầu Trà Khúc, Trạm cấp nước phường Trương Quang Trọng.
- 7. Mục tiêu của dự án:
  - Cải tạo và mở rộng mạng lưới đường ống cung cấp nước sạch để đáp ứng nhu cầu dùng nước cả nội thị và một phần ngoại thị của thành phố Quảng Ngãi phù hợp với sự phát triển đô thị của thành phố.
  - Cải thiện chất lượng cuộc sống và nâng cao sức khỏe cho cộng đồng dân cư thành phố Quảng Ngãi bằng cách nâng cao năng lực sản xuất cung cấp nước sạch, đảm bảo cung cấp tối đa nhu cầu sử dụng nước của người dân thành phố Quảng Ngãi.
  - Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh vào các khu công nghiệp và du lịch, thu hút nhân dân các nơi đến sinh sống và lao động tại thành phố Quảng Ngãi, nhất là các khu đô thị mới; từ đó tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao mức sống của nhân dân thành phố Quảng Ngãi.
  - Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất, từng bước nâng cao năng lực quản lý, vận hành các công trình trên hệ thống cấp nước của thành phố.
- 8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **233.000.000.000 VNĐ** (Hai trăm ba mươi ba tỷ đồng).
- 9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn từ phát hành thêm cổ phần và vốn vay trong nước.
- 10. Thời gian thực hiện dự kiến: Từ tháng 01/2016 đến 12/2020.

## **II. Ủy quyền cho HĐQT:**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác triển khai dự án, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tổ chức thẩm định, phê duyệt: Dự án; Thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Công tác đấu thầu và các nội dung khác liên quan đến khi kết thúc dự án.

Với các nội dung nêu trên, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty chấp thuận để tiến hành các bước thủ tục theo qui định.

**Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.**



**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT 07**

**TỜ TRÌNH**

**V.v xin chủ trương điều chỉnh giảm giá trị lợi thế về đất theo quy định tại Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 05/3/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để cổ phần hóa (kèm theo Hồ sơ thẩm định giá trị doanh nghiệp và công văn số 162/STC-TCDN về việc xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc cử người địa diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty CP Cấp thoát và Xây dựng Quảng Ngãi;

Công ty xin giải trình và đề nghị giảm giá trị lợi thế vị trí địa lý về đất vào phần vốn của Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị lợi thế về đất đã xác định để cổ phần hóa, số tiền đã phân bổ và số còn lại đề nghị cho phép ghi giảm:

- Theo Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 05/3/2009 giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa là: 48.795.224.527 đồng, trong đó có bao gồm giá trị lợi thế vị trí địa lý về đất số tiền là: 5.000.166.875 đồng.

- Tổng giá trị lợi thế Công ty đã phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh đến thời điểm 31/3/2013 là: 1.000.033.750 đồng.

- Tổng giá trị lợi thế còn lại đề nghị ghi giảm vốn điều lệ của công ty là: 4.000.133.125đ = (5.000.166.875đ – 1.000.033.750đ).

2. Theo quy định tại khoản 4, điều 25 Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính, Công ty kính đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở Tài chính Quảng Ngãi và Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi cho chủ trương đề công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 quyết định việc giảm phần vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty theo đúng quy định.

**Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.**